

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

*(Ban hành kèm theo Quyết định số:/QĐ-CDYT ngày/...../ 2022
của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế An Giang)*

Tên ngành, nghề:	Dược
Mã ngành, nghề:	6720201
Trình độ đào tạo:	Cao đẳng
Hình thức đào tạo:	Chính qui – hệ tín chỉ
Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương
Thời gian đào tạo:	3 năm (6 học kỳ)

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo người Dược sĩ trình độ cao đẳng có phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp và sức khoẻ tốt, có kiến thức chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp cơ bản về dược để thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên ngành; có khả năng tự học vươn lên góp phần đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khoẻ nhân dân.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Kiến thức

- Có kiến thức khoa học cơ bản và dược học cơ sở;
- Có kiến thức chuyên môn cơ bản về dược và kiến thức vững về chuyên ngành (quản lý, cung ứng hoặc kiểm nghiệm thuốc và mỹ phẩm);
- Nắm vững chính sách liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ nhân dân trong điều kiện chuyên môn cụ thể.

1.2.2. Kỹ năng

- Quản lý, cung ứng thuốc;
- Đảm bảo chất lượng thuốc; chất lượng thí nghiệm

- Hướng dẫn sử dụng thuốc hợp lý, an toàn, hiệu quả;
- Thực hiện các nghiệp vụ về dược trong phạm vi nhiệm vụ được giao;
- Hướng dẫn về chuyên môn cho các cán bộ dược có trình độ thấp hơn.

1.2.3. Thái độ

- Tận tụy với sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khoẻ nhân dân;
- Tôn trọng và chân thành hợp tác với đồng nghiệp;
- Trung thực, khách quan, có tinh thần học tập vươn lên;
- coi trọng kết hợp y- dược học hiện đại với y - dược học cổ truyền.

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

- Người có bằng tốt nghiệp ngành dược sĩ trình độ cao đẳng có thể đảm nhiệm công tác dược ở các bệnh viện tỉnh, thành phố, huyện và công ty dược, nhà máy dược phẩm.

- Có thể tiếp tục học liên thông lên đại học.

2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO:

- Số lượng môn học: **32** môn
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: **105** tín chỉ (2.505 giờ)
- Khối lượng các môn học chung: **435** giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: **1.890** giờ
 - + Lý thuyết: *642 giờ;*
 - + TH, TL, TTBV, TTCS: *1.200 giờ*
 - + Thi/Kiểm tra: *48 giờ*
- Ôn thi và thi Tốt nghiệp: **180** giờ
- Thời gian khóa học: **3** năm (6 học kỳ)
- Sau khi tốt nghiệp, người học được Hiệu trưởng nhà trường cấp bằng tốt nghiệp Cao đẳng danh hiệu **Cử nhân thực hành Dược**.

3. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH:

Số TT	Mã MH	TÊN MÔN HỌC	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
				Tổng số	Trong đó		
					LT	TH	Thi/ KT
I. Các môn học chung (21 tín chỉ)							
1	MH 1	Chính trị	4	75	41	29	5
2	MH 2	Giáo dục Pháp luật	2	30	18	10	2
3	MH 3	Ngoại ngữ (Tiếng Anh)	6	120	42	72	6
4	MH 4	Tin học	3	75	15	58	2
5	MH 5	Giáo dục thể chất	2	60	5	51	4
6	MH 6	Giáo dục Quốc phòng – An ninh	4	75	36	35	4
		Cộng	21	435	157	255	23
II. Các môn học chuyên môn (80 tín chỉ)							
II.1. Môn học cơ sở (27 tín chỉ)							
1	MH 7	Xác suất, thống kê y dược	2	45	14	30	1
2	MH 8	Sinh học và Di truyền	2	45	14	30	1
3	MH 9	Hóa học đại cương – Vô cơ	2	45	15	28	2
4	MH 10	Vi sinh vật – Ký sinh trùng	2	45	14	30	1
5	MH 11	Giải phẫu – Sinh lý	3	75	14	58	3
6	MH 12	Bệnh học	3	45	44	0	1
7	MH 13	Tâm lý – Giáo dục sức khỏe	2	45	14	30	1
8	MH 14	Y đức - Quản lý - Tổ chức Y tế	3	45	44	0	1
9	MH 15	Hóa hữu cơ	2	45	15	28	2
10	MH 16	Hóa phân tích	3	90	30	58	2
11	MH 17	Hóa sinh	3	45	43	0	2
		Cộng	27	570	261	292	17
II.2. Môn học chuyên môn (51 tín chỉ)							
1	MH 18	Thực vật	3	60	30	28	2
2	MH 19	Tổ chức và quản lý dược	2	30	29		1
3	MH 20	Bào chế	4	90	29	58	3
4	MH 21	Hóa dược	3	60	30	28	2
5	MH 22	Dược liệu	4	90	29	58	3
6	MH 23	Dược lý	6	135	44	88	3

Số TT	Mã MH	TÊN MÔN HỌC	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
				Tổng số	Trong đó		
					LT	TH	Thi/KT
7	MH 24	Kiểm nghiệm thuốc	4	90	29	58	3
8	MH 25	Quản lý tồn trữ thuốc	3	60	29	28	3
9	MH 26	Kinh tế - Marketing dược	5	105	44	58	3
10	MH 27	Dược lâm sàng	4	90	29	58	3
11	MH 28	Dược học cổ truyền	2	30	29		1
12	MH 29	Thực hành nghiên cứu khoa học	2	45	15	28	2
13	MH 30	Thực tế cơ sở Dược: K.Dược - BV; Cty dược; Nhà thuốc,...	5	225		225	
14	MH 31	Thực tế tốt nghiệp	4	180		180	
II.3. Môn học tự chọn (2 tín chỉ)							
1	MH 32	Kỹ năng giao tiếp ngành dược	2	45	15	28	2
		Khởi tạo doanh nghiệp					
Cộng			80	1.890	642	1.200	48
III. Ôn thi và thi tốt nghiệp (làm khóa luận hoặc thi Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp và thi Thực hành tay nghề)							
			4	180		180	
Tổng cộng (I + II + III)			105	2.505	799	1.635	71
Tỷ lệ % LT - TH					31,9	65,3	2,8

Ghi Chú: LT: Lý thuyết

TH: Thực hành/thí nghiệm/thảo luận/thực tập cơ sở/bệnh viện.

4. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH:

Chương trình đào tạo Cao đẳng Dược dựa trên thông tư số 54/2018/TT-BLĐTĐ ngày 28/12/2018 của Bộ LĐ-TB và XH Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng các ngành, nghề thuộc lĩnh vực sức khỏe và dịch vụ xã hội và QĐ số 151/QĐ-CĐYT ngày 28/9/2020 của Trường Cao đẳng Y tế An Giang về việc ban hành chương trình đào tạo sửa đổi, cập nhật, bổ sung các ngành Điều dưỡng, Hộ sinh, Dược hệ cao đẳng chính quy. Chương trình gồm 32 môn học và khối lượng kiến thức toàn khóa học là 105 tín chỉ. Phân bố

số giờ học theo Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017 và công văn số 106/TCDN-DNCQ ngày 19/01/2017 của Tổng cục dạy nghề, cụ thể như sau:

- 1 giờ học lý thuyết = 45 phút
- 1 giờ học thực hành = 60 phút
- 1 tín chỉ lý thuyết = 15 giờ
- 1 tín chỉ thực hành (tại P. thực hành, P. tiền lâm sàng, thảo luận,...) = 30 giờ
- 1 tín chỉ thực tập bệnh viện = 45 giờ

Việc tổ chức kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ và thi kết thúc môn học được thực hiện theo điều 12 thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định về tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

Việc tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ do giảng viên trực tiếp giảng dạy và trưởng Khoa chịu trách nhiệm từ việc biên soạn, duyệt đề, in ấn, hình thức kiểm tra và tổ chức kiểm tra, chịu trách nhiệm trực tiếp về kết quả đánh giá.

Việc thi kết thúc môn học tập trung học kỳ, Phòng Khảo thí – KĐCL chịu trách nhiệm chính từ khâu tập hợp đề, duyệt đề, in ấn, tổ chức và chịu trách nhiệm về kết quả đánh giá môn học, kết quả học kỳ, toàn khóa theo quy định của trường.

Thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Đối với đào tạo theo niên chế:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề và có đủ điều kiện theo điều 24 thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định về về tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

*** Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp, gồm các môn sau:**

✓ Bào chế	: 15%
✓ Dược liệu	: 15%
✓ Dược lý	: 15%
✓ Tổ chức và quản lý dược	: 15%
✓ Hóa dược	: 10%
✓ Kiểm nghiệm thuốc	: 10%
✓ Kinh tế - Marketing dược	: 10%
✓ Quản lý tồn trữ thuốc	: 10%

*** Thực hành nghề nghiệp:**

- ✓ Nội dung thi: (1) Thực hành bào chế một dạng thuốc; (2) Vấn đáp về các tình huống thường gặp trong ngành dược, nội dung tập trung chủ yếu vào công tác dược bệnh viện và kinh doanh dược.
- ✓ Hình thức thi: (1) Sinh viên bắt thăm và thực hiện các yêu cầu pha chế thuốc; (2) Sinh viên bắt thăm và trả lời các câu hỏi tình huống.

+ Hiệu trưởng căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng và công nhận danh hiệu cử nhân thực hành theo điều 26, 27 thông tư số 04/2022/TT-BLĐTĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Quy định về tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, và theo quy định của trường (Quyết định số 186/QĐ-CDYT ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Hiệu trưởng CDYT-AG về việc ban hành Quy chế in, quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp cao đẳng của trường Cao đẳng Y tế An Giang).

Việc triển khai chi tiết thực hiện chương trình và giám sát chất lượng chuyên môn do Hiệu trưởng chỉ đạo thực hiện, bao gồm các tín chỉ bắt buộc và các tín chỉ tự chọn, ôn thi và thi tốt nghiệp.

Phòng Đào tạo, giám sát và theo dõi quá trình thực hiện chương trình, Khoa Dược chủ động bố trí và điều hành việc thực hiện các tín chỉ theo đúng phân bố kế hoạch của các học kỳ; đảm bảo tính logic và tính hệ thống của chương trình căn cứ vào kế hoạch toàn khóa và kế hoạch giảng dạy hàng năm, có thể áp dụng phương pháp mới như lồng ghép, cấu trúc chương trình theo khối thời gian (Block)... theo chương trình đã được duyệt.

Phòng đào tạo và Khoa Dược có nhiệm vụ phối hợp thực hiện chương trình theo mục tiêu đào tạo.

Sau mỗi khóa học, Khoa phải lấy ý kiến người học, người sử dụng nguồn nhân lực dược do Trường đào tạo để làm cơ sở cho việc điều chỉnh Chương trình chi tiết môn học./.